

Gò Công Tây, ngày 22 tháng 5 năm 2024

Số: 208/2024/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 129/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Trần Thị P, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Ấp T, xã Y, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện uỷ quyền: Chị Trần Thị Kim P1, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- **Bị đơn:** Huỳnh Văn T, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Ấp T, xã Y, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Huỳnh Văn T có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị P số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) vào ngày 15/9/2024.

Về án phí: Bà Trần Thị P chịu 375.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng bà được miễn toàn bộ án phí do thuộc diện người cao tuổi nên không phải nộp.

Ông Huỳnh Văn T chịu 375.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bà P có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện G;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Phan Thị Kiều Oanh